

Số: 1668/QĐ-ĐHĐN-NCKH

Đồng Nai, ngày 13 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Sở hữu trí tuệ trong trường Đại học Đồng Nai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-TTg ngày 20/08/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Đồng Nai trên cơ sở nâng cấp trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 138/ĐHĐN-NCKH ngày 08/02/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai về việc Ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động trường Đại học Đồng Nai;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng NCKH-SĐH & QHQT,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Sở hữu trí tuệ trong Trường Đại học Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng bộ môn trực thuộc, cán bộ, viên chức, sinh viên trường Đại học Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các phòng, TT;
- Lưu: VT, P.NCKH,SDH & QHQT.


TS. TRẦN MINH HÙNG

QUY ĐỊNH

VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

*(Ban hành kèm theo QĐ số 1668/QĐ-ĐHĐN-NCKH ngày 13 tháng 12 năm 2019 của
Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai)*

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định chi tiết về việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ, khai thác và quản lý tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu của trường Đại học Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị và cá nhân thuộc trường Đại học Đồng Nai, các tổ chức và cá nhân không thuộc trường Đại học Đồng Nai nhưng tham gia hợp tác với trường Đại học Đồng Nai trong việc tạo ra hoặc khai thác tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu của trường Đại học Đồng Nai.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Các đơn vị thuộc Trường* là tất cả các đơn vị sau:

- Các Phòng, Khoa, Tổ bộ môn;
- Các Trung tâm trực thuộc Trường.

2. *Cá nhân thuộc trường Đại học Đồng Nai* là các cá nhân ký kết hợp đồng lao động với trường Đại học Đồng Nai hoặc là sinh viên được đào tạo tại một trong các đơn vị quy định tại khoản 1 điều này.

3. *Quyền Sở hữu trí tuệ* là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ bao gồm: Quyền tác giả, quyền liên quan đến tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng, vật nuôi, quyền đối với sản phẩm NCKH, phần mềm máy tính,...

4. *Tài sản trí tuệ* là các sản phẩm được sáng tạo, phát sinh trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu, học tập của cán bộ, viên chức và sinh viên trường Đại học Đồng Nai bao gồm: Luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp, đề tài NCKH đã được nghiệm thu, giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo; tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình máy tính và các sản phẩm trí tuệ khác được tạo ra từ nhiệm vụ được giao có sử dụng nguồn lực của nhà trường.

5. Tác giả là người trực tiếp sáng tạo ra một phần hoặc toàn bộ sản phẩm khoa học, văn học, nghệ thuật. Trong trường hợp có hai người trở lên cùng tạo ra sản phẩm thì tất cả những người đó đều được thừa nhận là đồng tác giả. Tổ chức, cá nhân làm công việc hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác tạo ra sản phẩm thì không được công nhận là tác giả.

CHƯƠNG II. XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Điều 4. Chủ sở hữu quyền Sở hữu trí tuệ

1. Trường Đại học Đồng Nai là chủ sở hữu các quyền Sở hữu trí tuệ được tạo ra do tổ chức, cá nhân thuộc trường Đại học Đồng Nai sáng tạo ra từ một trong các yếu tố sau:

- Sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc hợp tác quốc tế thông qua Trường Đại học Đồng Nai hoặc từ kinh phí của trường Đại học Đồng Nai;
- Trường Đại học Đồng Nai giao nhiệm vụ thực hiện;
- Trường Đại học Đồng Nai ký hợp đồng để tạo ra sản phẩm;
- Sử dụng thời gian làm việc hành chính, cơ sở vật chất của trường Đại học Đồng Nai.

2. Trường Đại học Đồng Nai là chủ sở hữu quyền Sở hữu trí tuệ đối với các tài sản trí tuệ được tạo ra trong quá trình làm việc theo hợp đồng làm việc với cộng tác viên, giảng viên thỉnh giảng trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

3. Trường Đại học Đồng Nai là chủ sở hữu các nhãn hiệu của các tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 điều 3 quy định này.

4. Trường Đại học Đồng Nai là đồng chủ sở hữu quyền Sở hữu trí tuệ với tổ chức, cá nhân khác trong trường hợp có thỏa thuận cụ thể khác.

Điều 5. Quyền của tác giả trực tiếp sáng tạo ra tài sản trí tuệ

Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân nắm giữ một, một phần hoặc toàn bộ quyền tài sản đối với tác phẩm khoa học, văn học và nghệ thuật. Quyền của tác giả trực tiếp sáng tạo ra tài sản trí tuệ bao gồm quyền nhân thân và quyền được trả thù lao. Quyền nhân thân bao gồm các quyền sau:

- a. Đặt tên cho tác phẩm;
- b. Đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm, được nêu tên thật hoặc bút danh khi tác phẩm được công bố, sử dụng;
- c. Công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm;

d. Bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm, không cho người khác sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả.

Thù lao cho tác giả được quy định tại điều 11 của quy định này.

Điều 6. Nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ và tên sản phẩm của trường Đại học Đồng Nai

Nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ bắt buộc phải có các thành phần:

a. Logo của trường Đại học Đồng Nai phải thiết kế đúng chuẩn logo về các đường viền, màu sắc và nội dung trên logo.

b. Phần nội dung nhãn hiệu:

- Tên viết tắt tiếng Anh của trường Đại học Đồng Nai dấu cách/tên sản phẩm hoặc dịch vụ;

- Hình họa hoặc ký hiệu cho loại sản phẩm;

- Màu nền, màu chữ, kiểu chữ tùy tác giả sản phẩm chọn.

Điều 7. Chuyển nhượng quyền Sở hữu trí tuệ

1. Chuyển nhượng quyền Sở hữu trí tuệ là việc trường Đại học Đồng Nai (hoặc đơn vị trực thuộc) chuyển giao quyền sở hữu đối với các quyền đã nêu tại điều 4 quy định này cho tổ chức, cá nhân khác theo hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Khi chuyển nhượng quyền tác giả hoặc quyền sử dụng quyền tác giả; trường Đại học Đồng Nai (hoặc đơn vị trực thuộc) cùng tác giả thương thảo với bên nhận chuyển nhượng nội dung, phương pháp, phạm vi và giá cả.

Tác giả sản phẩm không được tự ý chuyển nhượng khi chưa được trường Đại học Đồng Nai (hoặc đơn vị trực thuộc) đồng ý bằng văn bản hoặc không có đại diện trường Đại học Đồng Nai thương thảo với bên nhận chuyển nhượng.

3. Trường Đại học Đồng Nai có thể chuyển nhượng quyền Sở hữu trí tuệ theo hình thức độc quyền hoặc không độc quyền.

CHƯƠNG III. KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN SẢN PHẨM TRÍ TUỆ

Điều 8. Khai thác và sử dụng sản phẩm trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai

Trường Đại học Đồng Nai cùng với tác giả tìm các biện pháp để khai thác sử dụng hiệu quả sản phẩm trí tuệ. Trường Đại học Đồng Nai phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để tác giả có thể triển khai ứng dụng hoặc thương mại hóa các sản phẩm trí tuệ.

Đối với các đề tài là giáo trình hoặc tài liệu chuyên khảo của cán bộ, giảng viên trong trường đã được in và phát hành, Nhà trường sẽ có hợp đồng mua lại bản quyền chuyển nhượng với mức 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng).

Tác giả phải nộp về thư viện 20 cuốn (có giấy xác nhận) và nộp về phòng NCKH file mềm + các giấy tờ cho phép xuất bản giáo trình/tài liệu chuyên khảo đó.

Điều 9. Các hình thức khai thác quyền sở hữu trí tuệ

Việc khai thác quyền sở hữu trí tuệ được tiến hành bằng các hình thức sau:

1. Công bố các kết quả NCKH dưới mọi hình thức, bao gồm cả hình thức điện tử.
2. Phân phối các tác phẩm thuộc sở hữu của nhà trường và các tác phẩm mà nhà trường được quyền phân phối dưới mọi hình thức.
3. Chuyển nhượng quyền sở hữu các đối tượng sở hữu trí tuệ được bảo hộ.
4. Chuyển giao quyền sử dụng các đối tượng sở hữu trí tuệ được bảo hộ cho các đối tượng có nhu cầu.
5. Các hình thức khai thác khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của cán bộ, viên chức trong khai thác tài sản trí tuệ thuộc Trường

1. Có quyền sử dụng các tài sản trí tuệ của nhà trường trong hoạt động giảng dạy, NCKH và khi thực hiện các nhiệm vụ khác được nhà trường giao.
2. Có các quyền nhân thân theo pháp luật sở hữu trí tuệ.
3. Có quyền được hưởng tiền thù lao, nhuận bút và các lợi ích khác từ việc khai thác tài sản trí tuệ của nhà trường mà mình là tác giả hoặc đồng tác giả.
4. Các tác giả/đồng tác giả, hội đồng khoa học cấp trường hàng năm có quyền đề xuất nhà trường xuất bản các công trình NCKH thuộc quyền sở hữu của nhà trường nhưng phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Hiệu trưởng và trong tác phẩm phải ghi rõ “bản quyền thuộc trường Đại học Đồng Nai”.

Điều 11. Phân chia lợi nhuận từ việc sử dụng và khai thác sản phẩm trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai

Tùy từng loại sản phẩm trí tuệ khi được thương mại hóa, sau khi trừ những chi phí cần thiết, hợp lệ được phân bổ như sau:

1. Sản phẩm của đề tài, dự án sử dụng kinh phí của Ngân sách nhà nước, sau khi được nghiệm thu và được bán:

- 40% nộp ngân sách nhà nước theo quy định
- 30% nộp quỹ KHCN trường Đại học Đồng Nai
- 30% dùng để khen thưởng tập thể tác giả trực tiếp thực hiện đề tài, dự án. Tổng mức khen thưởng không vượt quá 50 triệu đồng/1 đề tài, dự án. Phần vượt trên 50 triệu đồng được trích vào quỹ phúc lợi của đơn vị thành viên.

2. Các sản phẩm đề tài khoa học công nghệ khác có khả năng ứng dụng vào sản xuất tại các địa phương, doanh nghiệp (được thực hiện dưới hình thức chuyển giao công nghệ hoặc chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật):

- Tác giả 40%, đơn vị chủ trì 20%, Quỹ KHCN 40%

3. Các sản phẩm trí tuệ thuộc nhóm đối tượng sở hữu công nghiệp như Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, Bản quyền tác giả, Nhãn hiệu hàng hóa, Kiểu dáng công nghiệp, Bảo hộ giống cây trồng:

a. Sản phẩm có giá trị chuyển nhượng dưới 100 triệu đồng

Tác giả 60%, đơn vị chủ trì 15%, Quỹ KHCN 25%

b. Sản phẩm có giá trị chuyển nhượng từ 100 triệu đồng đến 1 tỷ đồng

Tác giả 55%, đơn vị chủ trì 15%, Quỹ KHCN 30%

c. Sản phẩm có giá trị chuyển nhượng trên 1 tỷ đồng

Tác giả 50%, đơn vị chủ trì 15%, Quỹ KHCN 35%

4. Các trường hợp phát sinh sẽ tùy theo thỏa thuận giữa các bên.

CHƯƠNG IV. QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÍ TUỆ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

Điều 12. Ban Quản trị tài sản trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai

1. Ban Quản trị tài sản trí tuệ là đơn vị trực thuộc phòng NCKH, SDH và QHQT chịu trách nhiệm quản lý các tài sản trí tuệ của Trường.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản trị tài sản trí tuệ:

a. Xây dựng các phương pháp, quy trình thủ tục, biểu mẫu tác nghiệp trong việc nhận diện, khai báo, chuyển nhượng, bảo hộ, khai thác các tài sản trí tuệ;

b. Nhận diện và ghi nhận các loại tài sản trí tuệ khác nhau phát sinh trong mọi hoạt động của Trường. Thông báo cho các tác giả, đồng tác giả và đơn vị trực thuộc trường về việc công bố hoặc trì hoãn công bố các tài sản trí tuệ mới phát sinh;

c. Xúc tiến kịp thời các thủ tục xác lập quyền đối với các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của trường;

d. Lập hồ sơ thống kê, theo dõi các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của trường; chuyển giao cho thư viện lưu giữ tập trung và phối hợp quản lý, khai thác;

đ. Thẩm định và tái thẩm định giá trị của các tài sản trí tuệ của Trường:

- Ban quản trị tài sản trí tuệ có trách nhiệm tổ chức thẩm định giá trị của các tài sản trí tuệ mới và tái thẩm định giá trị của các tài sản trí tuệ trong các Danh mục quản lý hiện hữu khi có yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị Hiệu trưởng thành lập Tổ hoặc Hội đồng thẩm định/tái thẩm định;

- Sau mỗi đợt tái thẩm định, quản trị viên tài sản trí tuệ lập danh sách các tài sản trí tuệ không còn giá trị khai thác thương mại, không phù hợp với điều kiện khai thác của Nhà trường (nếu có), trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định và chỉ được chính thức đưa ra khỏi danh mục quản lý hiện hữu sau khi có quyết định bằng văn bản của Hiệu trưởng;

- Cán bộ, viên chức, đơn vị trực thuộc trường đều có quyền ưu tiên nhận chuyển nhượng (mua lại) các tài sản trí tuệ đã được đưa ra khỏi danh mục quản lý hiện hữu theo các điều kiện thương mại hợp lý. Việc chuyển nhượng phải được thực hiện thông qua hợp đồng bằng văn bản, trong đó có quy định rõ chủ sở hữu mới sẽ cấp giấy phép sử dụng không độc quyền cho Nhà trường để sử dụng các tài sản trí tuệ đã được chuyển nhượng đó trong các hoạt động phi thương mại của Nhà trường.

e. Phối hợp với ban lãnh đạo các đơn vị trực thuộc trường triển khai Quy định về sở hữu trí tuệ trong trường Đại học Đồng Nai, phổ biến các văn bản quản lý về sở hữu trí tuệ của Nhà nước, của trường Đại học Đồng Nai;

g. Hướng dẫn cán bộ, giảng viên, đơn vị thuộc trường thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc quản lý các tài sản trí tuệ;

h. Xúc tiến thương mại hóa các tài sản trí tuệ:

- Ban quản trị tài sản trí tuệ có trách nhiệm và được toàn quyền chủ động trong việc xúc tiến thương mại các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Nhà trường;

- Ban quản trị tài sản trí tuệ tham mưu cho Hiệu trưởng ký kết các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng li-xăng, hợp đồng góp vốn, hợp đồng liên doanh/liên kết bằng tài sản trí tuệ, hợp đồng hợp tác nghiên cứu để tạo lập các tài sản trí tuệ mới, ...

- Ban quản trị tài sản trí tuệ tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ và được phép giao kết các hợp đồng dịch vụ phục vụ các cán bộ, viên chức, đơn vị thuộc trường trong việc thương mại hóa các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu của họ;

i. Định kỳ báo cáo Ban giám hiệu về kết quả hoạt động sáng tạo sản phẩm trí tuệ, hoạt động triển khai ứng dụng, khai thác tài sản trí tuệ;

k. Hàng năm lập dự toán kinh phí liên quan đến hoạt động sở hữu trí tuệ (phí và lệ phí đăng ký, duy trì hiệu lực các văn bằng bảo hộ; kinh phí cho hoạt động quản lý, truyền thông).

Điều 13. Quy trình và thủ tục đăng ký sở hữu trí tuệ

Trường Đại học Đồng Nai và tác giả phải nộp phí, lệ phí khi tiến hành các thủ tục liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của luật sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan, theo tỷ lệ trường Đại học Đồng Nai 90%, tác giả 10%

Quy trình và thủ tục đăng ký cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ trong trường Đại học Đồng Nai:

1. Tác giả khai đơn theo mẫu, hướng dẫn của tổ chức sở hữu trí tuệ trong trường Đại học Đồng Nai.

2. Nộp đơn và lệ phí nộp đơn tại tổ chức sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai.

3. Tổ chức sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai nộp đơn và lệ phí tại Cục sở hữu trí tuệ hoặc Cục bản quyền tác giả.

4. Nếu đơn phải chỉnh sửa, tổ chức Sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai liên hệ với tác giả để sửa chữa trong thời gian 30 ngày kể từ ngày có công văn yêu cầu sửa chữa của Cục Sở hữu trí tuệ hoặc Cục bản quyền tác giả.

5. Khi có thông báo kết quả xét nghiệm đơn (công nhận hoặc không), tổ chức sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai có trách nhiệm gửi ngay thông báo cho tác giả.

6. Khi có bằng chứng nhận, tổ chức sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai lưu bản chính, gửi tác giả bản sao.

Điều 14. Trách nhiệm quản lý sản phẩm sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai

1. Trường Đại học Đồng Nai và tác giả có quyền áp dụng các biện pháp mà pháp luật cho phép để tự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình và có trách nhiệm tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác theo quy định của luật sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nội dung quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai:

Trường Đại học Đồng Nai giao cho Phòng NCKH, SDH & QHQT chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên, trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- a. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, chính sách và kế hoạch phát triển các sản phẩm trí tuệ;
 - b. Xây dựng, sửa đổi, ban hành và tổ chức thực hiện Quy định về sở hữu trí tuệ của trường Đại học Đồng Nai; thực hiện các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ của Nhà nước;
 - c. Tổ chức bộ phận quản lý về sở hữu trí tuệ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về sở hữu trí tuệ;
 - d. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, văn bằng bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp; bằng bảo hộ giống cây trồng của trường Đại học Đồng Nai;
 - đ. Xúc tiến quảng bá sản phẩm trí tuệ ra thị trường, thương thảo và ký kết các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng li-xăng các sản phẩm trí tuệ;
 - e. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về sở hữu trí tuệ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ;
 - f. Tổ chức hoạt động thông tin, thống kê về sở hữu trí tuệ;
 - g. Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về sở hữu trí tuệ;
 - h. Hợp tác quốc tế về sở hữu trí tuệ.
3. Trách nhiệm quản lý sở hữu trí tuệ của các đơn vị thành viên và trực thuộc
- a. Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất và thời gian cho cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng nghiên cứu sáng tạo ra sản phẩm trí tuệ;
 - b. Triển khai thực hiện các văn bản quản lý về sở hữu trí tuệ của Nhà nước và của Trường Đại học Đồng Nai, báo cáo Ban giám hiệu kết quả hoạt động sáng tạo sản phẩm trí tuệ thông qua phòng NCKH, SDH & QHQT;
 - c. Kiểm tra, đôn đốc tác giả có sản phẩm trí tuệ thực hiện nghĩa vụ đã cam kết với trường Đại học Đồng Nai.
4. Trách nhiệm của tác giả có sản phẩm trí tuệ:
- a. Thực hiện đầy đủ các quy định, chính sách về sở hữu trí tuệ của Nhà nước và của trường Đại học Đồng Nai; thực hiện đầy đủ các cam kết, thỏa thuận với trường Đại học Đồng Nai;
 - b. Tham gia với trường Đại học Đồng Nai quảng bá sản phẩm trí tuệ ra thị trường, thương thảo và ký kết các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng li-xăng sản phẩm trí tuệ;
 - c. Yêu cầu trường Đại học Đồng Nai xử lý và giải quyết các mâu thuẫn về quyền lợi quyền tác giả.

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, quy định có thể được xem xét lại và sửa đổi phù hợp với thực tế.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

Lãnh đạo của các tổ chức quy định tại khoản 1 điều 3 quy định này, các tổ chức và cá nhân hợp tác với Trường Đại học Đồng Nai trong việc tạo ra hoặc khai thác các tài sản trí tuệ chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. *Handwritten signature*

HIỆU TRƯỞNG

TS. TRẦN MINH HÙNG